TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 181/2024/HS-ST Ngày 26/09/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chấn;

Ông Lương Văn Thoại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2024 theo Quyết định đưa ra xét xử số 177/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh năm 2004; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A1, xã A2, K, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông Nguyễn Văn A3 và con bà Trần Thị A4; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn A5, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn A6, xã A2, huyện K, thành phố Hà Nội; đã chết.

Những người đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Văn A5 là:

1. Bà Nguyễn Thị A7, sinh năm 1970 (là vợ bị hại);
2. Chị Nguyễn Huyền A8, sinh năm 1993 (là con đẻ của bị hại);
3. Chị Nguyễn Hương A9, sinh năm 2002 (là con đẻ của bị hại);
4. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 2008 (là con đẻ của bị hại).

Cùng trú tại: Thôn A6, xã A2, huyện K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Văn B là bà Nguyễn Thị A7.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị A7 và chị Nguyễn Hương A9 là chị Nguyễn Huyền A8, sinh năm 1993, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 10/5/2024, Nguyễn Văn A, sinh năm 2004; trú tại thôn A1, A2, K, Hà Nội điều khiển xe mô tô BKS 29N1-032.95 có giấy phép lái xe theo quy định đi ngõ B1 B2 theo hướng Quốc lộ B3 đi thôn B4, A2, K, Hà Nội khi đi đến ngã tư giao với ngách B5 và ngách B6 thuộc A6, A2, K do không chú ý quan sát để má bên trái lốp bánh trước xe mô tô BKS 29N1-032.95 do A điều khiển đâm vào mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sàn để chân trước bên trái xe mô tô BKS 29N1-463.07 do ông Nguyễn Văn A5, sinh năm 1960; trú tại thôn A6, A2, K, Hà Nội đang rẽ trái đi từ ngách B6 ra ngõ B1.

Hậu quả:

- Thiệt hại về người: Ông Nguyễn Văn A5 bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

- Thiệt hại về tài sản: Hai phương tiện liên quan hư hỏng nhẹ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn A: 01 xe mô tô Honda Lead BKS 29N1-032.95, số máy 0544885, số khung 612252; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001407 của xe mô tô BKS 29N1-032.95; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 270230012841 mang tên Nguyễn Văn A;

Vật chứng thu giữ của ông Nguyễn Văn A5: 01 xe mô tô Yamaha ACRUZO BKS 29N1-463.07, số máy E3T9E019361, số khung A910FT019360; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015127 của xe mô tô BKS 29N1-463.07; 01 Giấy phép lái xe số M623734 mang tên Nguyễn Văn A5.

Quá trình điều tra xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư ngõ B1 đường B2 giao ngách B5 và ngách B6. Đoạn đường này tổ chức hai chiều phương tiện lưu thông. Ngõ B1 đoạn từ ngách B5 đi Quốc lộ B3 có chiều rộng mặt đường là 3,1m; mặt đường ngõ B1 đoạn từ ngách B5 đi thôn B4 có chiều rộng là 3,8m. Ngách B5 có chiều rộng là 3,0m; ngách B6 có chiều rộng là 3,5m.

Về mốc hiện trường và mép đường chuẩn:

- Lấy mép đường bên phải ngõ B1 theo hướng thôn B4 đi Quốc lộ 5 làm mép đường chuẩn

- Lấy tâm cột biển chỉ dẫn ngách B6 làm mốc hiện trường.

Vị trí dấu vết, phương tiện, nạn nhân:

1) Vị trí xe mô tô biển số 29N1-463.07 sau tai nạn bị đổ nghiêng bên phải trên mặt đường ngõ B1, đầu xe quay chếch vào mép đường chuẩn đi Quốc lộ B3, đuôi xe quay hướng ngược lại về thôn B4. Đo từ tâm trục bánh lốp trước, tâm trục bánh lốp sau xe mô tô này bằng một đường thẳng vuông góc đến mép đường chuẩn được lần lượt là 2,05m và 2,60m.

2) Đo từ tâm trục bánh lốp trước xe mô tô này bằng một đường thẳng song song với mép đường chuẩn về hướng đi thôn B4 được 0,90m là tới vị trí đầu vết cày xước mặt đường dài 0,2m nằm trên đường ngõ B1 (số 2), đầu vết cày quay hướng Quốc lộ B3, đuôi vết cày hướng thôn B4; đo từ đầu vết cày, cuối vết cày này bằng một đường thẳng vuông góc đến mép đường chuẩn được lần lượt là 2,45m và 2,6m.

3) Đo từ tâm trục bánh lốp sau xe mô tô biển số 29N1-463.07 bằng một đường thẳng song song với mép đường chuẩn về hướng thôn B4 được 0,3m là vị trí tâm trục bánh lốp sau xe mô tô biển số 29N1-032.95 sau tai nạn bị đổ nghiêng bên trái trên mặt đường ngõ B1, đầu xe quay hướng thôn B4, đuôi xe quay hướng đi Quốc lộ B3; đo từ tâm trục bánh lốp trước, tâm trục bánh lốp sau xe mô tô này bằng một đường thẳng vuông góc đến mép đường chuẩn được lần lượt là 3,45m và 3,2m.

4) Đo từ tâm trục bánh lốp trước xe mô tô biển số 29N1-463.07 bằng một đường thẳng song song với mép đường chuẩn về hướng đi thôn B4 được 0,50m là vị trí đầu vết cày dài 1,60m sau tai nạn để lại trên mặt đường ngõ B1, đầu vết cày quay hướng Quốc lộ B3, cuối vết cày quay hướng đi thôn B4 trùng với mặt ngoài sàn để chân bắt giữ chân chống phụ. Đo từ đầu vết cày, cuối vết cày này bằng một đường thẳng vuông góc đến mép đường chuẩn được là 2,75m và 3,10m.

5) Đo từ tâm trục bánh lốp trước xe mô tô biển số 29N1-032.95 bằng một đường thẳng song song với mép đường chuẩn về hướng đi thôn B4 là vị trí tâm cột biển báo ngách B6 (mốc hiện trường).

Tại bản Kết luận giám định số 4078/KL-KTHS ngày 28 tháng 06 năm 2023 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an về dấu vết va chạm trên phương tiện liên quan trong vụ tai nạn như sau:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29N1-032.95 với xe mô tô biển số 29N1-463.07, vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

- Dấu vết trượt mất cao su màu đen ở bên trái mặt lăn và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô biển số 29N1-032.95 có chiều từ mặt lăn vào vành bánh xe (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sàn để chân trước bên trái xe mô tô biển số 29N1-463.07. Dấu vết va chạm tại vị trí này ở xe mô tô biển số 29N1-463.07 có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu vàng, dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài ốp nhựa cánh yếm bên trái xe mô tô biển số 29N1-032.95 có chiều từ trước về sau (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màu vàng (dạng sơn), mất sơn màu đỏ ở mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô biển số 29N1-463.07. Dấu vết va chạm tại vị trí này ở xe mô tô biển số 29N1-463.07 có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 10 trong bản ảnh giám định).

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 29N1-032.95 với xe mô tô biển số 29N1-463.07.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm còn lại ở hai phương tiện:

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài càng bên trái chân chống giữa xe mô tô biển số 29N1-032.95 có chiều từ bên trái sang bên phải. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường (ảnh 5, 11 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt trước bàn để chân sau bên phải và mặt ngoài khung kim loại bảo về sườn bên phải xe mô tô biển số 29N1-463.07 có chiều từ bên phải sang bên trái. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường (ảnh 12, 13 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 29N1-032.95 và ở xe mô tô biển số 29N1-463.07 được nghi nhận trong "Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông" của Công an huyện K hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

Ngày 13/05/2024, Cơ quan điều tra – Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn A5 tuy nhiên gia đình ông A5 kiên quyết từ chối pháp y tử thi.

Tại Bản kết luận giám định số 705/647/KLGĐTT-TTPY ngày 07/06/2024 của Trung tâm Pháp y Hà Nội về nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn A5 như sau:

* Kết quả khám nghiệm:

- Các vết sây sát, bầm tím da vùng đầu, ngực, hai tay, hai chân: Do va chạm với vật tày gây nên.

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

+ Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Văn A5 giám định: Không tìm thấy Ethanol.

+ Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Văn A5 giám định: Không phát hiện các chất ma túy.

* Kết luận nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết./.

Tại Bệnh án ngoại khoa Bệnh viện B7 thể hiện ông Nguyễn Văn A5 bị các thương tích như sau:

+ Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái và vùng thái dương - đỉnh bên phải, dày nhất ~11mm đè xẹp não bên trái và đẩy lệnh đường giữa sang phải ~8mm.

+ Nhu mô thân não có các ổ tụ máu, lớn nhất ở thùy đỉnh phải kích thước ~16 x 20mm phù não xung quanh, xuất huyết dưới nhện trong các rãnh cuộn não hai bên bán cầu, dọc liềm đại não và lều tiểu não hai bên.

+ Vỡ xương chẩm lệnh trái.

+ Vỡ trần - thành ngoài xoang bướm gây tụ máu trong xoang.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận: Nguyễn Văn A có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số 270230012841. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 10/05/2024, A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 29N1-032.95 đi từ số nhà B8 ngõ B1 B2 theo chiều Quốc lộ B3 hướng đi thôn B4, A2 được phân chia thành 2 làn đường, đường vắng phương tiện đi lại, A đi chiều đường bên phải với tốc độ khoảng 35km/h để đi đến trường Đại học Công nghệ dệt may Hà Nội. Khoảng 10 giờ 50 phút, khi A điều khiển xe cách khoảng 50m đến gần ngã tư giao với ngách B5 và ngách B6 thì thấy túi quần bên trái có chuông điện thoại nên A buông tay trái để lấy điện thoại còn tay phải điều khiển xe, A vừa đi vừa xem điện thoại nên không chú ý quan sát đường. Sau khi xem điện thoại xong, A cất vào túi quần và ngước lên để nhìn đường thì phát hiện phía trước đầu xe mô tô của A cách khoảng 3m thấy đầu xe mô tô Yamaha ACRUZO BKS 29N1-463.07 của ông Nguyễn Văn A5 điều khiển không đội mũ bảo hiểm đã đi từ trong ngách B6 ra ngõ B1. Do khoảng cách 2 xe mô tô gần nhau nên A có bóp phanh nhưng không kịp tránh xe của ông A5 dẫn đến mặt lăn, má bên trái lốp bánh trước xe mô tô BKS 29N1-032.95 đâm vào mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sàn để chân trước bên trái xe mô tô BKS 29N1-463.07 và mặt ngoài ốp nhựa cánh yếm bên trái xe mô tô do A điều khiển đâm vào mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô

do ông A5 điều khiển. Sau tai nạn, A và ông A5 bị ngã xuống đường. Khoảng 05 phút sau, A cùng gia đình đưa ông A5 đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn A phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận giám định dấu vết, phù hợp với lời khai người liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead, BKS 29N1-032.95; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001407, Cơ quan điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Dương Đình, xã A2, K, Hà Nội (chị gái của Nguyễn Văn A). Chị Nhung biết A có giấy phép lái xe, cuối năm 2023, nên cho mượn xe để làm phương tiện đi lại. Ngày 10/07/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị Nhung. Chị Nhung không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha ACRUZO, BKS 29N1-463.07; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015127 và 01 Giấy phép lái xe số M623734 mang tên Nguyễn Văn A5, Cơ quan điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn A5. Ngày 10/07/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Nguyễn Huyền A8, sinh năm 1993; trú tại: Thôn A6, xã A2, K, Hà Nội (là người đại diện theo ủy quyền của gia đình ông A5).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn A đã bồi thường cho gia đình nạn nhân ông Nguyễn Văn A5 số tiền 300.000.000 đồng. Chị Nguyễn Huyền A8 đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn A. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự liên quan đến 02 chiếc xe mô tô bị hư hỏng trong vụ tai nạn.

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKSGL ngày 13 tháng 09 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của những người đại diện theo pháp luật của người bị hại là chị Nguyễn Huyền A8 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn trình bày: Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã thăm hỏi, bồi thường thiệt hại cho gia đình chúng tôi tổng số tiền là 300.000.000 đồng, nay chúng tôi không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác; về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 đến 30 tháng; giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Uỷ ban nhân dân xã A2, huyện K, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành bản án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hoàn trả bị cáo A Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn A do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/06/2023.

Cơ quan điều tra công an huyện K đã trao trả chiếc xe mô tô Honda Lead, BKS 29N1-032.95 cho chị Nguyễn Thị Hồng Nhung và trao trả chiếc xe mô tô Yamaha ACRUZO, BKS 29N1-463.07; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015127 và 01 Giấy phép lái xe số M623734 mang tên Nguyễn Văn A5 cho chị Nguyễn Huyền A8 (là người đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân) là phù hợp quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại đã được bị cáo bồi thường toàn bộ về dân sự là 300.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Các đương sự khác không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự có liên quan nên không xem xét giải quyết.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện K và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kA nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Những người đại diện theo pháp luật của bị hại là bà Nguyễn Thị A7, chị Nguyễn Hương A9 và chị Nguyễn Huyền A8 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra; chị A8 là người đại diện hợp pháp có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bà A7, chị A9 và chị A8 không gây trở ngại cho việc xét xử. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà A7, chị A9 và chị A8.

[3] *Về hành vi phạm tội và tội danh*:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe môtô, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 10/05/2024, bị cáo Nguyễn Văn A điều khiển xe mô tô BKS 29N1-032.95 có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên đường ngõ B1 B2 theo hướng Quốc lộ 5 đi thôn B4, A2, K, Hà Nội, khi đi đến ngã tư giao ngách B5 và ngách B6 thuộc A6, A2 do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến mặt lăn, má bên trái lốp bánh trước xe mô tô của A điều khiển đâm vào mặt ngoài khung kim loại bảo vệ sàn để chân trước bên trái xe mô tô của ông A5 và mặt ngoài ốp nhựa cánh yếm bên trái xe mô tô của A đâm vào mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô của ông A5 đang rẽ trái đi từ trong ngách B6 ra ngõ B1. Hậu quả ngày 13/05/2024, ông A5 tử vong.

Trong vụ tai nạn giao thông trên bị cáo Nguyễn Văn A có lỗi đã không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ xe khi đến nơi giao nhau, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 18/09/2019 của Bộ Giao thông Vận tải.

Nạn nhân Nguyễn Văn A5 cũng có 1 phần lỗi khi điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, chuyển hướng rẽ trái xe không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ là vi phạm khoản 1 Điều 15 và khoản 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có Giấy phép lái xe hợp lệ, nhận thức được hành vi điều kiển xe mô tô không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ xe khi đến nơi giao nhau có khả năng gây nguy hiểm cho người khác, với hậu quả làm 01 người tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo*:

[4.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại về tính mạng và tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi điều kiển mô tô không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ xe khi đến nơi giao nhau có khả năng gây nguy hiểm cho người khác nhưng không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn xẩy ra.

[4.2] *Về nhân thân bị cáo*: Bị cáo là sinh viên, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; trong thời gian tại ngoại, bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật khác.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại; người bị hại cũng có lỗi trong vụ tại nạn; những người đại diện theo pháp luật bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét thấy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tại phiên toà là phù hợp.

[4.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị cáo là sinh viên, không hành nghề lái xe nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Hoàn trả bị cáo giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn A do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/06/2023.

Cơ quan điều tra Công an huyện K đã xử lý các vật chứng khác theo thẩm quyền, nay không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình người bị hại đã được bị cáo bồi thường toàn bộ về dân sự là 300.000.000 đồng, nay những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự liên quan đến 02 chiếc xe mô tô trong vụ tai nạn, các đương sự không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Uỷ ban nhân dân xã A2, huyện K, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hoàn trả bị cáo giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn A do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/06/2023.

Cơ quan điều tra Công an huyện K đã xử lý các vật chứng khác theo thẩm

quyền, nay không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Những người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét; nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi những người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo có yêu cầu và đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật.

5. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo,

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã A2, huyện K (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA